TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠCH THÀNH** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2023/HS-ST
Ngày: 12 - 7 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THÀNH, TỈNH THANH HOÁ

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Bùi Văn Hải
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Lưu Đình Tâm
2. Ông Đặng Văn Thuận

- ***Thư ký phiên toà:*** Ông Trần Văn Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà:*** Bà Dương Thị Hiên - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2023/TLST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2023, theo Quyết Đ đưa vụ án ra xét xử số 51/2023/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Bùi Văn T; sinh ngày 22 tháng 01 năm 1999; tại xã S, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú : Thôn Đ, xã S, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 07/12; dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bùi Văn M; con bà: Bùi Thị N; Tiền án: 01 tiền án, Ngày 27/7/2021, bị TAND huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 15 (Mười lăm) tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/8/2022; Tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/02/2023 đến ngày 17/02/2023, sau đó bị tạm giam từ ngày 17/02/2023 đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

-*Người làm chứng:* Anh Bùi Văn Đ, sinh năm 1993; nơi cư trú thôn L, xã M, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 18 giờ, ngày 08/02/2023 Công an xã Thành Công, huyện Thạch Thành bắt quả tang Bùi Văn T - sinh năm: 1999, trú tại thôn Đ, xã S, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa đang có hành vi

tàng trữ trái phép chất ma túy tại đoạn đường liên xã đi qua thôn Bông Bụt, xã Thành Công, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa. Kiểm tra phát hiện thu giữ trong túi quần bò bên phải của T đang mặc trên người 01 (một) gói hình chữ nhật, được gói bằng mảnh giấy màu vàng (loại giấy có trong bao thuốc lá), có kích thước khoảng 02x03 cm, bên trong có chứa các cục bột màu trắng ngà. Tại chỗ Bùi Văn T khai nhận gói nêu trên là ma túy T vừa mua được của một nam thanh niên lạ mặt tại khu vực huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình về để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang. Tổ công tác đã đưa T cùng toàn bộ tang vật nói trên về Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Thành Công lập biên bản quả tang; sau đó chuyển toàn bộ hồ sơ, tang vật và người đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thạch Thành để điều tra theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận giám Đ số: 710/KL-KTHS ngày 14/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá kết luận: Chất bột màu trắng ngà của phong bì niêm phong gửi giám Đ (chất nghi là ma túy thu giữ của Bùi Văn T ngày 08/02/2023) là ma túy, có tổng khối lượng 0,151g (không phẩy một năm một gam) loại: Heroine.

Về nguồn gốc số ma túy, Bùi Văn T khai do bản thân là người nghiện ma túy nên vào khoảng 14 giờ ngày 08/02/2023 T đi bộ từ nhà của mình ở thôn Đ, xã S Đ đi đến huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình để tìm mua ma túy sử dụng. Khi đến thôn Bông Bụt xã Thành Công T gặp Bùi Văn Đ – sinh năm 1993 trú tại thôn L, xã T, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa. Khi gặp Đ thì T rủ Đ sang huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình để đi chơi và Đ đồng ý. Sau đó Đ dùng xe máy chở T đi đến thị trấn Nho Quan, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình. Khi đi đến khu vực bờ đê thuộc thị trấn Nho Quan, huyện Nho Quan thì T bảo Đ dừng xe đứng chờ, còn T đi đến một đoạn đường gần đó gặp một người đàn ông lạ mặt không rõ tên tuổi địa chỉ cụ thể. T trực tiếp trao đổi mua chất ma tuý với người đàn ông này, qua đó T mua được của người này 01 gói ma túy với giá 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy T cất giấu vào trong người rồi quay lại bảo Đ đưa về đến thôn Bông Bụt, xã Thành Công thì T xuống xe, Đ đi đâu T không rõ. Khi T đang đi bộ dọc đường liên xã đoạn đi qua thôn Bông Bụt, xã Thành Công, huyện Thạch Thành thì bị phát hiện, bắt quả tang thu giữ toàn bộ tang vật như đã nêu trên.

Về người đã bán ma túy cho Bùi Văn T: Do T khai mua của một nam thanh niên không xác Đ được tên tuổi địa chỉ cụ thể ở khu vực bờ đê thuộc thị trấn Nho Quan, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình. Qua quá trình làm việc Bùi Văn T khai nhận không quen biết người này, T không cung cấp được lai lịch, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra mở rộng vụ án.

Đối với Bùi Văn Đ là người dùng xe máy chở Bùi Văn T đi đến khu vực bờ đê thị trấn nho Quan, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình vào ngày 08/02/2023. Tuy nhiên, quá trình đi cùng nhau T không nói cho Đ biết về mục đích đi tìm mua chất

ma tuý mà chỉ rủ Đ đi chơi. Xác Đ hành vi của Bùi Văn Đ không cấu thành tội phạm.

Kết quả xác minh về tài sản, thu nhập, xác Đ hiện tại bị can Bùi Văn T không có tài sản và thu nhập.

Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ:

- 01 gói (thu giữ trên người Bùi Văn T kết quả giám Đ là Heroine). Sau giám Đ, cơ quan giám Đ đã hoàn lại mẫu vật giám Đ, gồm: Toàn bộ bao gói mở niêm phong và 0,126gam chất bột màu trắng ngà được niêm phong trong một phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên của Nguyễn Trần Đăng, Phạm Thanh Hải và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa;

Tại bản cáo trạng số: 52/CT-VKSTT, ngày 30/5/2023, Viện kiểm sát nhân dân (sau đây viết tắt là VKSND) huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Bùi Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự (sau đây được viết tắt là BLHS).

Tại phiên toà, đại diện VKSND giữ nguyên quyết Đ truy tố và đề nghị:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h, khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS để xử phạt Bùi Văn T từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Không đề nghị áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng, đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự (sau đây viết tắt là BLTTHS). Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám Đ;

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy Đ.

Phần tranh tụng tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận với đại diện VKS. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử (sau đây viết tắt là HĐXX) giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN Đ CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết Đ tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thạch Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy Đ của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết Đ của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết Đ tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội: Do bản thân là người nghiện ma túy nên vào buổi chiều 08/02/2023, Bùi Văn T đã mua ma túy về sử dụng thì bị Công an huyện Thạch Thành phát hiện bắt quả tang. Kết luận giám Đ số 710/KL -KTHS ngày

14/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá kết luận: Chất bột màu trắng ngà của phong bì niêm phong gửi giám Đ (chất nghi là ma túy thu giữ của Bùi Văn T ngày 08/02/2023) là ma túy, có tổng khối lượng 0,151g (không phẩy một năm một gam) loại: Heroine. Như vậy, có đủ căn cứ xác Đ hành vi của bị cáo Bùi Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy Đ tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là Tái phạm quy Đ tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy Đ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Về tính chất của vụ án: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự, trị an và an toàn xã hội trên đại bàn, làm ảnh hưởng đến sức khỏe và sự phát triển giống nòi, mà còn là tiền đề và điều kiện phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác trong xã hội. Bị cáo đã có 01 tiền án về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản nhưng không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục dẫn thân vào con đường phạm tội. Do đó, cần lên cho bị cáo một mức án phù hợp và cần cách ly khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có cơ hội sủa chữa lỗi lầm của mình.

[5]. Về nguồn gốc ma túy: Bùi Văn T khai mua của một người đàn ông không quen biết, không rõ tên tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra mở rộng vụ án.

[6]. Về vật chứng: Số ma tuý còn lại sau giám Đ là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, thu nhập không đáng kể nên không bị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy Đ của pháp luật.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT Đ

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Bùi Văn T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, ngày 08/02/2023.

Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Tịch thu tiêu huỷ: Toàn bộ bao gói mở niêm phong và 0,126gam chất bột màu trắng ngà được niêm phong trong một phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá phát hành, được dán kín, niêm phong

bởi các chữ ký ghi rõ họ tên của Nguyễn Trần Đăng, Phạm Thanh Hải và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa;

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05/06/2023 giữa cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Thạch Thành và Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Thành)

Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Điều 6, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Bị cáo Bùi Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy Đ tại các Điều 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người bào chữa cho bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *Công an Thạch Thành;*
- *VKSND Thạch Thành;*
- *VKSND tỉnh Thanh Hóa;*
- *Bị cáo;*
- *Người bào chữa cho bị cáo;*
- *Lưu HSVA.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Bùi Văn Hải

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Quách Hà Vính **Nguyễn Thị Hà** **Bùi Văn Hải**